

Số: 01/2023/QĐST-DS

Bắc Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

**Bị đơn:** Anh Sồng A E, sinh năm 1985 ; chị Mùa Thị G, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản A1, xã B1, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nội dung:**

Anh Sồng A E và chị Mùa Thị G có trách nhiệm thanh toán cho bà Hoàng Thị S số tiền là 72.600.000VNĐ (Bảy mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó 58.560.000VNĐ (Năm mươi tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền gốc và 14.040.000VNĐ (Mười bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền lãi theo các giấy nhận nợ ngày 26/02/2020, ngày 10/3/2021.

Về phương thức thanh toán: Anh Sòng A E và chị Mùa Thị G có trách nhiệm thanh toán đủ số tiền trên cho bà Hoàng Thị Sao theo từng đợt như sau:

- Đợt 1: Ngày 16/01/2023, thanh toán số tiền 38.700.000VNĐ;
- Đợt 2: Ngày 30/6/2023, thanh toán số tiền 33.900.000VNĐ.

Trường hợp anh Sòng A E và chị Mùa Thị G không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền theo thỏa thuận trên cho bà Hoàng Thị S thì bà S có quyền yêu cầu thi hành án theo luật thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của của bà S, anh E và chị G phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

## **2.2. Về án phí:**

Mỗi bên chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Nguyên đơn bà Hoàng Thị S phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 907.500VNĐ (Chín trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.815.000VNĐ (Một triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001391 ngày 03 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Bà Sao được trả lại số tiền tạm ứng án phí là 907.500VNĐ (Chín trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng).

Bị đơn anh Sòng A E và chị Mùa Thị G được miễn phần án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Phương Thúy**